



Đại Học Quốc Gia TP.HCM
Trường Đại Học Bách Khoa
Khoa Quản Lý Công Nghiệp

Vietnam National University - HCMC
Ho Chi Minh City University of Technology
School of Industrial Management

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN *Course Syllabus*

1. Thông tin về học phần (*Course information*)

1.1. Thông tin tổng quan (*General information*)

- Tên học phần: **Thực tập nhận thức**

Course title: Field Trip

- Mã học phần (*Course ID*): **IM2029**

- Số tín chỉ (*Credits*): **4 (ETCS: 8)**

- Học kỳ áp dụng (*Applied from semester*): **20201**

- Tổ chức học phần (*Course format*):

Hình thức học tập (<i>Teaching/study type</i>)	Số tiết/giờ (<i>Hours</i>)	Số tín chỉ (<i>Credits</i>)	Ghi chú (<i>Notes</i>)
Lý thuyết (LT) (<i>Lectures</i>)	0		
Thảo luận (ThL)/Thực hành tại lớp (TH) (<i>Tutorial</i>)	0		
Thí nghiệm (TNg)/Thực tập xưởng (TT) (<i>Labs/Practices</i>)	0		
Bài tập lớn (BTL)/Đồ án (ĐA) (<i>Projects</i>)	0		
Tự học (<i>Self-study</i>)	-80.83		
Khác (<i>Others</i>)	0		
Tổng cộng (Total)	100	4	

- Tỷ lệ đánh giá và hình thức kiểm tra/thi (*Evaluation form & ratio*)

Hình thức đánh giá (<i>Evaluation type</i>)	Tỷ lệ (<i>Ratio</i>)	Hình thức (<i>Format</i>)	Thời gian (<i>Duration</i>)
Thảo luận (ThL)/Thực hành tại lớp (TH) (<i>Tutorial</i>)			
Thí nghiệm (<i>Labs/Practices</i>)			
Bài tập lớn (BTL)/Đồ án (ĐA) (<i>Projects</i>)			
Kiểm tra (<i>Midterm Exam</i>)		-- (--)	-- phút (<i>minutes</i>)
Thi (<i>Final Exam</i>)	100%	Vấn đáp (<i>Questions and Answers</i>)	50 phút (<i>minutes</i>)
Tổng cộng (Total)	120%		

1.2. Điều kiện tiên quyết (Prerequisites)

HT/KN: Recommended, TQ: Prereq, SH: Coreq

Mã học phần (Course ID)	Tên học phần (Course title)	Tiên quyết (TQ)/song hành (SH) (Prerequisite - Prereq/Co-requisite - Coreq)
IM1001	Giới thiệu ngành <i>Orientation to Management Studies</i>	TQ

1.3. Học phần thuộc khối kiến thức (Knowledge block)

- Kiến thức giáo dục đại cương (General education)
- Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (Professional education)
 - Kiến thức cơ sở ngành (Foundation)
 - Kiến thức ngành (Major)
 - Kiến thức chuyên ngành (Specialty)
 - Kiến thức Tốt nghiệp (Graduation)

1.4. Đơn vị phụ trách (Khoa/Bộ môn) (Unit in-charge)

Bộ môn / Khoa phụ trách (Department)	Quản Lý Công Nghiệp - Khoa Quản Lý Công Nghiệp (School of Industrial Management)
Văn phòng (Office)	Phòng 105 Toà nhà B10, Số 268 Lý Thường Kiệt, P.14 Q.10 Tp.HCM Room 105 Building B10, 268 Lý Thường Kiệt Street, Ward 14, District 10, HCMC
Điện thoại (Phone number)	(84-028) 38 647 256 – ext. 5609
Giảng viên phụ trách (Lecturer in-charge)	Nguyễn Vũ Quang
E-mail	nvquang@hcmut.edu.vn

2. Mô tả học phần (Course description)

Môn học này yêu cầu sinh viên phải tự thực hiện công tác tổ chức tham quan/tiếp xúc với các doanh nghiệp để tìm hiểu sâu các hoạt động chức năng trong doanh nghiệp: quản lý sản xuất, kế toán, tài chính, nhân sự, tiếp thị, bán hàng... Thông qua việc quan sát, trao đổi với các cán bộ, chuyên viên tại các phòng ban chức năng tại doanh nghiệp, sinh viên sẽ hiểu rõ hơn hoạt động quản lý vận hành trong thực tế và tổng hợp thành bản báo cáo.

This course requires students to organize field trips by themselves to learn the functional activities in the business such as production management, accounting, finance, human resources, marketing, sales, ... Through observing and exchanging information with officials and experts in the functional departments at the companies, students will better understand operational management in practice and aggregate these understandings into a report.

3. Giáo trình và tài liệu học tập (Course materials)

[1] Khoa Quản lý Công nghiệp (2010). Sổ tay hướng dẫn Thực tập nhận thức

[1] School of Industrial Management (2010). Guidebook for Field Trip

4. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi (Goals and Learning outcomes)

4.1. Mục tiêu của học phần (Course goals)

Môn học nhằm giúp sinh viên có được nhận thức và định hướng nghề nghiệp trong quá trình học tập và nghiên cứu ở các năm học tiếp theo và sau khi ra trường. Qua môn học, sinh viên sẽ phát huy năng lực chủ động trong việc liên hệ, tiếp xúc, tìm hiểu sâu một số hoạt động chức năng của các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất và thương mại – dịch vụ.

The course is aimed at helping students gain career awareness and orientation during study and research in the following academic years and after graduation. Through the course, students will develop the proactive ability to contact with businesses, meet business people, and deeply study some functional activities of businesses in the field of manufacturing and trading - service.

4.2. Chuẩn đầu ra học phần (Course learning outcomes)

L.O.1 - Nhận diện bối cảnh kinh doanh của doanh nghiệp

(Identify business context of visited companies)

L.O.2 - Thể hiện năng lực giao tiếp và làm việc theo nhóm trong quá trình thực tập

(Demonstrate ability to communicate and work in groups during the field trip)

L.O.3 - Thể hiện nhận định cá nhân khi liên đới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp với thị trường chung.

(Show personal concerns in relating the relationship of business activities to the business environment)

5. Phương thức giảng dạy và học tập (Teaching and assessment methods)

5.1. Phương thức giảng dạy (Teaching methods)

STT (No.)	Phương thức giảng dạy (Teaching methods)
1	Phương pháp học tập qua thực hành (Practise-based learning)

5.2. Phương pháp giảng dạy (Teaching activities)

Loại hoạt động (Assessment methods)	Tên loại hoạt động (Components activities)	Nội dung (Content)
IHW-Bài tập cá nhân về nhà (Individual homework)	A.O.1 - Báo cáo thực tập (Field Trip Report)	Báo cáo thực tập (Field Trip Report)
IHW-Bài tập cá nhân về nhà (Individual homework)	A.O.1.1 - Báo cáo - phần 1 (Report - part 1)	Đánh giá về sự tham gia của cả nhóm trong đợt tham quan (Students assess the participation of the group)
IHW-Bài tập cá nhân về nhà (Individual homework)	A.O.1.2 - Báo cáo - phần 2 (Report - part 2)	Tổng kết chủ đề quản trị trong doanh nghiệp (Write about managerial topics in visited companies)

5.3. Hình thức đánh giá (Assessment methods)

Chuẩn đầu ra chi tiết (Learning outcome)	Hoạt động đánh giá (Evaluation activities)
L.O.1-Nhận diện bối cảnh kinh doanh của doanh nghiệp <i>(Identify business context of visited companies)</i>	A.O.1.1-Báo cáo - phần 1 (Report - part 1) A.O.1.2-Báo cáo - phần 2 (Report - part 2)
L.O.2-Thể hiện năng lực giao tiếp và làm việc theo nhóm trong quá trình thực tập <i>(Demonstrate ability to communicate and work in groups during the field trip)</i>	A.O.1.1-Báo cáo - phần 1 (Report - part 1) A.O.1.2-Báo cáo - phần 2 (Report - part 2)
L.O.3-Thể hiện nhận định cá nhân khi liên đới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp với thị trường chung. <i>(Show personal concerns in relating the relationship of business activities to the business environment)</i>	A.O.1.1-Báo cáo - phần 1 (Report - part 1) A.O.1.2-Báo cáo - phần 2 (Report - part 2)

5.4. Hướng dẫn cách học (Study guidelines)

- Hình thức tổ chức việc dạy - học môn này như sau:
 - Giảng viên phổ biến đề cương môn học, phân nhóm sinh viên cùng với các chủ đề (1 buổi)
 - Các nhóm sinh viên sẽ tự tổ chức tham quan doanh nghiệp để thu thập các thông tin liên quan đến chủ đề của mình. Yêu cầu đợt thực tập tham quan ít nhất 3 doanh nghiệp, trong đó Giảng viên hướng dẫn sinh viên tham quan ít nhất 1 doanh nghiệp.
 - Sinh viên viết báo cáo tổng hợp và trình bày kết quả cho Giảng viên.
 - Thời gian thực tập tiến hành trong 4 tuần, bố trí đan xen trong học kỳ.
 - Tùy vào số lượng sinh viên đăng ký môn học, môn Thực tập nhận thức dự kiến sẽ tổ chức thành 4 lớp (mỗi lớp có khoảng 40-45 sinh viên). Một giảng viên phụ trách một lớp.
 - Đánh giá môn học:
 - SV tự đánh giá sự tham gia của từng thành viên trong nhóm: 20%
 - Báo cáo tổng kết thực tập: 80%

- *The organization of this course is as follows:*

- *Lecturer presents the course syllabus, let students form groups and determine topics for field trips (1 session)*

- *Students will organize field trips to gather information related to their topics. They visit at least 3 companies, in which the lecturer guides students to visit at least 1 company.*

- *Students write summary reports and present results to the lecturer.*

- *The field trips last for 4 weeks, arranged intertwined in the semester.*
- *Based on the number of students enrolled in the course, there are about 4 classes of this course (each class has 40-45 students). One lecturer will take one class.*
- *Course evaluation:*

- *Students assess the participation of each member of the group: 20%*

- *Summary report: 80%*

6. Nội dung chi tiết của học phần (Course content)

L.O. Chuẩn đầu ra chi tiết (Detailed learning outcomes)

A. Hoạt động đánh giá (Assessment activity)

Lec. Hoạt động dạy Giảng viên (Lecturer)

Stu. Hoạt động học Sinh viên (Student)

Buổi (Session)	Nội dung (Content)	Hoạt động dạy và học (Lecturing)
Tuần 1-4	Giới thiệu về môn học - Thông tin GV - Các vấn đề liên quan đến môn học - Cách thức dạy và học - Tham quan các doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp thương mại - dịch vụ (- Course Introduction - Field trips/ excursion at manufacturing and trading – service enterprises)	<ul style="list-style-type: none"> • L.O.1 [A.O.1.1 , A.O.1.2] <ul style="list-style-type: none"> ◦ Lec: - Trình bày yêu cầu của môn học, cách đánh giá môn học, và yêu cầu của bài báo cáo - Thống nhất các quy tắc làm việc - Hướng dẫn nội dung tham quan (- Self introduction - Presentation of course requirements, course assessment, and report requirements - Rules - Instruction about the contents of field trips) ◦ Stu: - Đặt câu hỏi về môn học (nội dung và cách đánh giá) - Tự học 27 tiết - Viết báo cáo thu hoạch (- Questions about the subject - Self study – 27 hours - Write a report) • L.O.2 [A.O.1.1 , A.O.1.2] <ul style="list-style-type: none"> ◦ Lec: - Trình bày yêu cầu của môn học, cách đánh giá môn học, và yêu cầu của bài báo cáo - Thống nhất các quy tắc làm việc - Hướng dẫn nội dung tham quan (- Self introduction - Presentation of course requirements, course assessment, and report requirements - Rules - Instruction about the contents of field trips) ◦ Stu: - Đặt câu hỏi về môn học (nội dung và cách đánh giá) - Tự học 24 tiết - Viết báo cáo thu hoạch (- Questions about the subject - Self study – 27 hours - Write a report) • L.O.3 [A.O.1.1 , A.O.1.2] <ul style="list-style-type: none"> ◦ Lec: - Trình bày yêu cầu của môn học, cách đánh giá môn học, và yêu cầu của bài báo cáo - Thống nhất các quy tắc làm việc - Hướng dẫn nội dung tham quan (- Self introduction - Presentation of course requirements, course assessment, and report requirements - Rules - Instruction about the contents of field trips) ◦ Stu: - Đặt câu hỏi về môn học (nội dung và cách đánh giá) - Tự học 27 tiết - Viết báo cáo thu hoạch (- Questions about the subject - Self study - 27 hours - Write a report)



7. Yêu cầu khác về học phần (*Other course requirements and expectations*)

8. Biên soạn và cập nhật đề cương (*Editing information*)

- Đề cương được biên soạn vào năm học học kỳ (*Syllabus edited in year-semester*): **20201**
- Đề cương được chỉnh sửa lần thứ (*Editing version*): **DCMH.IM2029.3.1**
- Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất (*The latest editing content*): -- --

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2022
HCM City, August 12 2022

TRƯỞNG KHOA
(Dean)

CHỦ NHIỆM BỘ MÔN
(Head of Department)

CB PHỤ TRÁCH LẬP ĐỀ CƯƠNG
(Lecturer in-charge)